

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HSST
Ngày 29-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đào Kim Kinh
2. Bà Đinh Thị Thanh Thủy

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hạ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Phan Văn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 242/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Bùi D, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1998 tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Đức S và bà Bùi Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/9/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Phan Bùi D liên lạc mua 04 (bốn) viên ma túy “kẹo” và nửa hộp năm ma túy “khay” với số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) từ một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch và đặc điểm nhận dạng; không nhớ số điện thoại người này). D điều khiển xe mô tô biển số 77G1-179.86 đi đến khu vực chợ C, thuộc thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi để nhận ma túy. Dân cất giấu ma túy trong túi quần phía sau, bên phải

và điều khiển xe mô tô đến thành phố Q tìm nơi sử dụng. Khoảng 20 giờ 10 phút, ngày 10/9/2023, khi đang đi trên đoạn đường T, thuộc thôn C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, Phan Bùi D bị tổ công tác Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng S1 kiểm tra, phát hiện bắt quả tang về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ và niêm phong ma túy và xe mô tô biển số 77G1-179.86.

Ngày 13/9/2023, Phòng K1 Công an tỉnh Q có kết luận giám định số 876/KL-KTHS, kết luận:

- 04 (bốn) viên nén màu vàng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy loại MDMA; khối lượng: 1,60 gam;

- Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu: 1,81 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ngày 26/9/2023, Phòng K1 Công an tỉnh Q có kết luận giám định số 919/KL-KTHS, kết luận: Xe mô tô hãng HONDA, hiệu Winner màu đỏ, đen, biển kiểm soát 77G1-179.86 có:

- Hàng chữ số máy bị đục xóa, hiện lại được một số chữ số: Kx26E1x (x là những chữ số không hiện lại được).

- Hàng chữ số khung: RLHKC2601GY055751 là số khung nguyên thủy của xe, không có sự tẩy xóa, sửa chữa.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKSTPQN ngày 06/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Phan Bùi D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Bùi D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Bùi D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

** Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong trong số: 876/KTHS(GĐ-2023), bên trong chứa 1,4gam mẫu ma túy, loại MDMA; 1,65gam mẫu ma túy, loại Ketamine cùng vỏ bao gói gửi giám, bên ngoài có chữ ký của ông Huỳnh Quốc H, ông Huỳnh Minh N và hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner màu đỏ đen, biển kiểm soát 77G1-179.86 (đã qua sử dụng). Phan Bùi D khai nhận, vào tháng 3/2023, D

mua xe mô tô này của anh Phạm Ngọc Q, sinh năm 2000; địa chỉ: Xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi – hiện anh Q đã chết) với số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng không có giấy đăng ký xe mô tô, xe máy và không làm giấy tờ mua bán xe. Kết quả điều tra xác định:

+ Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner màu đỏ đen có số khung RLHKC2601GY055751 (số máy đã bị tẩy xóa), có biển số đăng ký là 76E1-450.58 do anh Võ Dương M, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay, anh Võ Dương M và gia đình không có mặt tại địa phương, không rõ đang ở đâu, làm gì, Cơ quan điều tra chưa làm việc được.

+ Biển kiểm soát 77G1-179.86 là biển số đăng ký của xe mô tô có số máy HC09E6482521, số khung RLHHC09036Y482471 (nhãn hiệu Honda, số loại Wave RS) do ông Trần Văn L, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định đứng tên chủ sở hữu. Năm 2021, ông L đổi xe mô tô này cho một người tên B (không rõ thông tin nhân thân, địa chỉ) để lấy xe mô tô Honda Future biển kiểm soát 77G1-630.08 hiện do anh Trần Hoàng P, sinh năm 2001, con của ông L đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra chưa làm việc được với ông B. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Phan Bùi D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Để có ma túy sử dụng, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 10/9/2023, Phan Bùi D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Winner màu đỏ đen, biển kiểm soát 77G1-179.86 đến khu vực Chợ C, huyện B mua từ cửa của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 04 (bốn) viên ma túy “kẹo” và nửa hộp năm ma túy “khay” với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Phan Bùi D cất giấu ma túy trong túi quần phía sau, bên phải và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77G1-179.86 lưu thông từ huyện B đến đoạn đường T, thuộc thôn C, xã N, thành phố Q thì bị Đoàn biên phòng Cửa khẩu S1 kiểm tra

phát hiện, bắt quả tang. Tang vật bị thu giữ 04 (bốn) viên nén màu vàng, 01 (một) túi ni lon trong suốt, viên màu xanh, kích thước 03cmx2,8cm, bên trong có chứa chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng. Theo kết luận giám định thì 04 (bốn) viên nén màu vàng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy loại MDMA; khối lượng: 1,60 gam; chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu: 1,81 gam.

Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự, quy định thì tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu của từng chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là $(1,60 \text{ gam} / 5 \text{ gam} \times 100\%) + (1,81 \text{ gam} / 20 \text{ gam} \times 100\%) = 41,05\% < 100\%$ nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Bùi D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo Phan Bùi D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo K đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Bùi D không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Bùi D thành khẩn khai báo, đã tham gia nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Phan Bùi D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Đối với người đã bán ma túy cho D: D khai không biết rõ đặc điểm nhận dạng, không biết thông tin nhân thân, lai lịch; không nhớ số điện thoại và biển số xe người này đã sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q không có thông tin để tiến hành xác minh làm rõ.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong trong số: 876/KTHS(GĐ-2023), bên trong chứa 1,4gam mẫu ma túy, loại MDMA; 1,65gam mẫu ma túy, loại Ketamine cùng vỏ bao gói gửi giám, bên ngoài có chữ ký của ông Huỳnh Quốc H, ông Huỳnh Minh N và hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hãng H1, hiệu Winner màu đỏ đen, biển kiểm soát 77G1-179.86 (đã qua sử dụng). Phan Bùi D khai nhận, vào tháng 3/2023, D mua xe mô tô này của anh Phạm Ngọc Q, sinh năm 2000; địa chỉ: Xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi – hiện anh Q đã chết) với số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng không có giấy đăng ký xe mô tô, xe máy và không làm giấy tờ mua bán xe. Kết quả điều tra xác định:

+ Xe mô tô hiệu Honda Winner màu đỏ đen có số khung RLHKC2601GY055751 (số máy đã bị tẩy xóa), có biển số đăng ký là 76E1-450.58 do anh Võ Dương M, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay, anh Võ Dương M và gia đình không có mặt tại địa phương, không rõ đang ở đâu, làm gì, Cơ quan điều tra chưa làm việc được.

+ Biển kiểm soát 77G1-179.86 là biển số đăng ký của xe mô tô có số máy HC09E6482521, số khung RLHHC09036Y482471 (nhãn hiệu Honda Wave RS) do ông Trần Văn L, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định đứng tên chủ sở hữu. Năm 2021, ông L đổi xe mô tô này cho một người tên B (không rõ thông tin nhân thân, địa chỉ) để lấy xe mô tô Honda Future biển kiểm soát 77G1-630.08 hiện do anh Trần Hoàng P, sinh năm 2001, con của ông L đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra chưa làm việc được với ông B. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

- Đối với điện thoại và sim điện thoại Phan Bùi D khai nhận sử dụng để liên lạc mua ma túy: Phan Bùi D khai nhận trên đường đi từ thị trấn C, huyện B đến thành phố Q điện thoại này bị rơi, không biết rơi ở vị trí nào nên cơ quan điều tra không tiến hành truy tìm được. Đối với sim điện thoại, Phan Bùi D khai nhận không nhớ số thuê bao nên không có căn cứ để tiến hành xác minh, làm rõ.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt, về xử lý vật chứng là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Phan Bùi D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Bùi D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phan Bùi D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 9 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được dán kín còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi số: 876/KTHS (GD-2023), mặt sau có bên ngoài có dấu giáp lai

của Phòng K1 Công an tỉnh Q và chữ ký của ông Huỳnh Quốc H, ông Huỳnh Minh N, bên trong phong bì chứa 1,4gam mẫu ma túy, loại MDMA; 1,65gam mẫu ma túy, loại Ketamine cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Bùi D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp, CATP Quảng Ngãi;
- CQTHAHS &HTTP CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Hồng Hoa